

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/HS-ST
Ngày 25/03/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Hùng, ông Ngô Mạnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2022/TLST-HS ngày 27/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2022/QĐXXST-HS ngày 14/02/2022 đối với:

1. Bị cáo: Vũ Quốc A, sinh ngày 06/5/2005; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Viết D và bà Nguyễn Thị T;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 179^a ngày 06/9/2021. A bị Công an thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/12/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh B. Là mẹ đẻ của bị cáo. Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn H- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Như T, sinh năm 1987; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh B. Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2000 (chồng là Đặng Văn B, sinh năm 1997); Nơi đăng ký HKTT: Thôn 2, Yên Lập, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Q. Hiện đang tạm trú tại xóm Chi, khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1972; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Thủy N, xã Xuân T, huyện Xuân T, tỉnh Nam Định. Hiện tạm trú tại khu phố Y, phường T, thành phố T, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 21/11/2021 tại khu phố Dương Sơn, phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Vũ Quốc A đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS: 99H1 – 5962; nhãn hiệu: YAMAHA; Số loại: JUPITER; Số máy: 5VT2 – 28737; Số khung: 028737; Màu sơn: Xám, đang cầm chìa khoá của anh Nguyễn Như Trung. Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, A đã đến Công an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 10/12/2021 tại Xóm Chi, khu phố Dương Sơn, phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Vũ Quốc A đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS: 22Y1 – 5963, nhãn hiệu HONDA, Số loại: Wave; màu sơn: Đỏ-Xám- Đen, số khung 413XAY051770, số máy S43E-1268525 của chị Nguyễn Thị H. Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, Anh đã đến Công an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp chiếc xe.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 105 ngày 25/11/2021 của Hội đồng định giá thành phố Từ Sơn kết luận: 01 chiếc xe mô tô BKS: 99H1 – 5962; nhãn hiệu: YAMAHA; Số loại: JUPITER; Số máy: 5VT2 – 28737; Số khung: 028737; Màu sơn: Xám có giá trị là 4.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 116/KL-HĐĐGTS ngày 16/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Từ Sơn kết luận 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại: Wave; màu sơn: Đỏ - Xám – Đen; BKS: 22Y1 – 5963, số khung 413XAY051770, số máy S43E-1268525, có giá trị là: 6.000.000 đồng.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 12/CT-VKSTS ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn để xét xử bị cáo Vũ Quốc A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo đã thực hiện 2 vụ trộm cắp tài sản tại khu phố Dương Sơn, phường Tam Sơn, trong đó chiếc xe mô tô của anh Nguyễn Như T trị giá 4.000.000 đồng, chiếc xe mô tô của chị Nguyễn Thị H trị

giá 6.000.000 đồng. Biết hành vi phạm tội của mình bị phát hiện, A đã đến Công an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp vật chứng.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do hoàn cảnh gia đình bố mẹ ly hôn, nhận thức pháp luật còn hạn chế do chưa đủ 18 tuổi. Hành vi phạm của bị cáo đã rõ, bản thân bị cáo đã nhận thức được sai phạm của mình, ăn năn, hối cải.

Bị hại là anh Nguyễn Như T, chị Nguyễn Thị H đã nhận lại toàn bộ số tài sản bị mất không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự.

Người liên quan là anh Phạm Ngọc H không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Quốc A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo A từ 08 đến 11 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề khác mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản người phạm tội đầu thú và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào ngày 21/11/2021 và ngày 10/12/2021 tại khu phố Dương Sơn, phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Vũ Quốc A đã có hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Nguyễn Như T trị giá 4.000.000 đồng và xe mô tô của chị Nguyễn Thị H trị giá

6.000.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vũ Quốc A phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa tiền sự này lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi trộm cắp tài sản, bị cáo đã đến Công an đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo 2 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị tài sản một vụ là 6.000.000 đồng và một vụ 4.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo trên 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng các quy định của người dưới 18 tuổi phạm tội, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo không quá $\frac{3}{4}$ mức phạt tù mà điều luật quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án có anh Phạm Ngọc H là người mua 01 một xe mô tô BKS: 99H1 – 5962; nhãn hiệu: YAMAHA; Số loại: JUPITER của Quốc Anh nhưng khi mua anh Huân không biết chiếc xe mô tô trên là do Quốc Anh phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Từ Sơn không đề cập xử lý hình sự là phù hợp.

Đối với Nguyễn Tất P theo Quốc A khai là người chỉ chỗ bán xe mô tô Quốc Anh trộm cắp được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn đã tiến hành đối chất giữa P và Quốc A. Cả P và Quốc A đều giữ nguyên lời khai. Ngoài ra, không có căn cứ nào khác chứng minh P là người chỉ chỗ cho Quốc A bán xe trộm cắp. nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Từ Sơn không đề cập xử lý hình sự là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Vũ Quốc A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Quốc A 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Từ Sơn;
- Công an thành phố Từ Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thanh